TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21-9-2022
V/v tranh chấp xác định con cho cha

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Thanh Giản

Ông Trần Quang Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Đoàn Thị Quỳnh Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 36/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp xác định con cho cha theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 378/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 397/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Đào Phước A; nơi cư trú: Tổ 2, Khu 2, phường N, quận A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn B; nơi cư trú: Tổ 11, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Chị Vũ Huyền T; trú tại: Thôn T, xã M, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Đào Phước A trình bày:

Anh Trần Văn B và chị Vũ Huyền T là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống anh B và chị T có mâu thuẫn nên sống ly thân nhau. Đến tháng 12 năm 2021, chị T và anh B đã ly hôn theo Quyết định số 79/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15-12-2021 tại Tòa án nhân dân quận D. Trong thời gian chưa ly hôn với anh B, anh và chị T có quan hệ tình cảm với nhau và sinh một cháu gái vào ngày 10-6-2022 tại Bệnh viện T, thành phố Hải Phòng, dự kiến đặt tên là Vũ Ngọc H. Anh xác định, cháu gái do chị T sinh ra ngày 10-6-2022 là con chung giữa anh với chị T, không phải con đẻ của anh B với chị T. Nay anh đề nghị Tòa án xác định anh là cha của cháu gái do chị T sinh ra ngày 10-6-2022. Khi làm đơn khởi kiện, anh cung cấp kết quả phân tích ADN ngày 15-7-2022 của Công ty Cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis kết luận anh và cháu gái sinh ngày 10-6-2022, dự kiến đặt tên là Vũ Ngọc H có quan hệ huyết thống Cha - Con. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, anh vẫn giữ nguyên nội dung như đã trình bày ở trên và tự nguyện chịu toàn bộ án phí về việc xác nhận con.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án cũng như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh B nhưng anh B không cung cấp lời khai, không đến Tòa án để hòa giải.

Tại bản tự khai, chị Vũ Huyền T trình bày: Chị và anh B không có con chung như quyết định ly hôn là đúng, chị xác nhận, cháu gái do chị sinh ra ngày 10-6-2022 là con chung của chị với anh Đào Phước A như kết quả giám định ADN là đúng, không phải con chung giữa chị và anh B. Chị có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án dân sự của Thẩm phán, Thư ký; việc chấp hành pháp luật của các đương sự và căn cứ quy định tại các điều 88, 89, 101, 102 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận đơn khởi kiện của anh Đào Phước A: Xác định cháu gái dự định đặt tên là Vũ Ngọc H do chị Vũ Huyền T sinh ngày 10-6-2022 là con của anh Đào Phước A. Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đào Phước A về việc nhận nộp tiền án phí sơ thẩm 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Đào Phước A khởi kiện "xác nhận con cho cha", đây là vụ án Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân

sự. Bị đơn là anh Trần Văn B hiện đang cư trú tại phường H, quận D, thành phố Hải Phòng. Theo Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử, anh Phước Anh, anh B và chị T đã được tống đạt Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ. Anh B vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do chính đáng, anh Phước Anh và chị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ các điều 227, 228 và 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh B, anh Phước Anh, chị T theo thủ tục chung.

- Về nội dung:

[3] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Anh Trần Văn B và chị Vũ Huyền T là vợ chồng, đến tháng 12 năm 2021, anh Trần Văn B và chị Vũ Huyền T đã ly hôn theo Quyết định số 79/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15-12-2021 tại Tòa án nhân dân quận D. Trong thời gian chưa ly hôn với anh B, chị T có quan hệ tình cảm với anh Đào Phước A, chị mang thai và sinh một cháu gái ngày10-6-2022 tại bệnh viện Phụ sản Tâm Phúc, thành phố Hải Phòng, dự kiến đặt tên là Vũ Ngọc H. Tại khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: "*Con được sinh ra trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chấm dứt hôn nhân được coi là con do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân*". Như vậy, cháu gái do chị T sinh ra ngày 10-6-2022 theo quy định của pháp luật là con chung của chị T có thai trong thời kỳ hôn nhân với anh B. Tuy nhiên, tại Kết luận giám định số 2204786 ngày 15-7-2022 của Công ty cổ phần dịch vụ phân tích di truyền Gentis xác định : "*Anh Đào Phước A và cháu gái dự định đặt tên là Vũ Ngọc H có quan hệ huyết thống cha - con"*. Trong quá trình giải quyết ly hôn, anh B cũng xác nhận anh và chị T không có con chung. Chị T cũng thừa nhận cháu gái do chị T sinh ngày 10-6-2022 là con đẻ của anh Phước Anh. Như vậy, có đủ cơ sở xác định anh Đào Phước A là cha đẻ của cháu gái do chị Vũ Huyền T sinh ra ngày 10-6-2022. Anh Đào Phước A khởi kiện yêu cầu xác định cháu gái do chị T sinh ra ngày 10-6-2022 là con của anh là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đào Phước A về việc nộp tiền án phí sơ thẩm thay anh B.

[5] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, 227, 228, 238 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 88, 89, 101 và 102 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đào Phước A: Xác định cháu gái do chị Vũ Huyền T sinh ngày 10-6-2022, dự kiến đặt tên là Vũ Ngọc H (theo Giấy chứng sinh số 0708 Quyển số 06, ngày 10-6-2022 tại Bệnh viện T thành phố Hải Phòng) là con đẻ anh Đào Phước A, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ 2, khu 2, phường N, quận A, thành phố Hải Phòng.

2. Về án phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đào Phước A về việc nộp án phí thay anh Trần Văn B. Anh Đào Phước A phải nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Đào Phước A, anh Trần Văn B, chị Vũ Huyền T vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận D;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Thắng